

Phù Cát, ngày 30 tháng 12 năm 2022

Số: 281/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 499/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị M** – Sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh **Hà Trọng D** – Sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 317 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Hà Trọng D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị M và anh Hà Trọng D thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị M và anh Hà Trọng D thống nhất có 01 con chung tên Hà Khánh B, sinh ngày 28/5/2021. Khi ly hôn, chị M và anh D thống nhất giao cháu B cho chị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và anh D không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Trần Thị M và anh Hà

Trọng D thống nhất có: Thửa đất số 1189, tờ bản đồ số 12, diện tích 144m², tọa lạc tại xã K, huyện P, tỉnh Bình Định, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận CH10504, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên anh Hà Trọng D và thửa đất số 267, tờ bản đồ số 47, diện tích 141,8m², tọa lạc tại thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận CS15345 ngày 10/10/2022, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên anh Hà Trọng D và yêu cầu Tòa án ghi nhận giao:

2.3.1. Giao thửa đất số 1189, tờ bản đồ số 12, diện tích 144m², tọa lạc tại xã K, huyện P, tỉnh Bình Định cho cháu Hà Khánh B, sinh ngày 28/5/2021 trọn quyền sử dụng và sở hữu theo quy định của pháp luật, hiện nay cháu B còn nhỏ nên tạm thời giao cho chị M quản lý cho đến khi cháu B trưởng thành (tròn 18 tuổi) thì chị M giao lại cho cháu B quyết định (bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chị M đang quản lý).

2.3.2. Giao thửa đất số 267, tờ bản đồ số 47, diện tích 141,8m², tọa lạc tại thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định cho anh Hà Trọng D trọn quyền sử dụng và sở hữu theo quy định của pháp luật (bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất anh D đang quản lý).

2.3.3. Anh D giao cho chị M 100.000.000^d (một trăm triệu đồng chẵn) các bên đã giao nhận xong.

2.4. *Án phí HNST*: Chị Trần Thị M tự nguyện chịu 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước, được khấu trừ vào 600.000^d (sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu số 0011778 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát và hoàn trả cho chị M 450.000^d (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Phù Cát;
- Chi cục THADS huyện Phù Cát;
- UBND xã C, huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Cao Văn Đức

